

DANH SÁCH THÍ SINH THI HỌC KỲ 1
LỚP: 12A1

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	121001	Lê Minh Châu	Á	25/03/2003	1	
2	121005	Nguyễn Thị Vân	Anh	12/01/2003	1	
3	121006	Võ Thị Trúc	Anh	07/01/2003	1	
4	121009	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	16/12/2003	1	
5	121013	Phạm Nguyễn Việt	Dũng	11/12/2003	1	
6	121016	Tô Hoàng	Duy	22/10/2003	1	
7	121017	Vũ Duy	Đại	03/06/2003	1	
8	121019	Trần Phạm Đình	Đức	02/01/2003	1	
9	121020	Lê Lê Kiều	Giang	24/02/2003	1	
10	121023	Đoàn Nguyễn Thúy	Hà	18/01/2003	2	
11	121025	Trần Lê Khánh	Hân	30/11/2003	2	
12	121026	Nguyễn Thu	Hiền	02/09/2003	2	
13	121027	Nguyễn Bá	Hoàng	25/09/2003	2	
14	121028	Trịnh Huy	Hoàng	14/01/2003	2	
15	121029	Huỳnh Mạnh	Hùng	06/05/2003	2	
16	121030	Nguyễn Thế	Hùng	07/05/2003	2	
17	121031	Lê Quốc	Khang	22/06/2003	2	
18	121032	Phan Hoàng	Khang	24/11/2003	2	
19	121033	Hoàng Hà Minh	Khánh	06/11/2003	2	
20	121036	Nguyễn Tuấn	Kiệt	13/10/2003	2	
21	121039	Lâm Thiên	Kim	08/12/2003	2	
22	121040	Tạ Thị Thanh	Lan	28/12/2003	2	
23	121041	Chu Kiều	Linh	25/11/2003	2	
24	121046	Phạm Nguyễn Hồng	Nam	14/02/2003	3	
25	121052	Nguyễn Nho Minh	Nhật	09/08/2003	3	
26	121055	Ngô Hoàng	Phúc	06/05/2003	3	
27	121060	Nguyễn Quốc	Phương	04/05/2003	3	
28	121061	Nguyễn Thị Minh	Phương	10/01/2003	3	
29	121062	Hồ Tấn Minh	Quân	21/02/2003	3	
30	121064	Bùi Xuân	Quỳnh	26/02/2003	3	
31	121066	Nguyễn Hùng	Sang	11/06/2003	3	
32	121067	Nguyễn Lê Phương	Thanh	10/01/2003	4	
33	121068	Nguyễn Thị Phương	Thanh	30/11/2003	4	
34	121069	Nguyễn Trâm Triều	Thanh	15/09/2003	4	
35	121071	Quách Hiếu	Thảo	18/09/2003	4	
36	121073	Nguyễn Anh	Thắng	09/06/2003	4	
37	121075	Dương Nguyễn Hoàng	Thì	01/07/2003	4	
38	121076	Trần Quốc	Thống	19/05/2003	4	
39	121079	Thâm Trà	Tiên	07/01/2003	4	
40	121080	Tăng Huỳnh Minh	Tiến	25/04/2003	4	
41	121081	Đào Thị Huyền	Trang	04/05/2003	4	
42	121082	Nguyễn Minh	Trí	19/12/2003	4	
43	121083	Nguyễn Anh	Tuấn	06/08/2003	4	
44	121084	Nguyễn Thanh Kim	Tuệ	13/06/2003	4	
45	121085	Phạm Lý Cát	Tường	08/05/2003	4	

Danh sách này có 45 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH THI HỌC KỲ 1

LỚP: 12A2

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	121002	Mạc Quốc	An	24/10/2003	1	
2	121003	Nguyễn Ngọc Thảo	An	22/04/2003	1	
3	121004	Nguyễn Hà Việt	Anh	19/10/2003	1	
4	121007	Nguyễn Đức Duy	Bảo	28/09/2003	1	
5	121008	Phan Quốc	Bảo	08/07/2003	1	
6	121010	Phạm Minh	Châu	11/11/2003	1	
7	121011	Nguyễn Ngọc Lan	Chi	20/10/2003	1	
8	121012	Nguyễn Đức	Cường	11/10/2003	1	
9	121014	Cao Hồng	Duy	14/10/2003	1	
10	121015	Huỳnh Phương	Duy	17/02/2003	1	
11	121018	Nguyễn Phúc	Đức	11/10/2003	1	
12	121021	Phạm Ngọc Thu	Giang	09/04/2003	1	
13	121022	Bùi Nhật	Hà	13/09/2003	1	
14	121024	Trương Mạnh	Hải	31/03/2003	2	
15	121034	Bùi Trần Anh	Khoa	27/10/2003	2	
16	121035	Phạm Lê Minh	Khôi	14/12/2003	2	
17	121037	Nguyễn Tuấn	Kiệt	08/02/2003	2	
18	121038	Đặng Thị Thúy	Kiều	30/06/2003	2	
19	121042	Mai Hoàng Phi	Long	07/09/2003	2	
20	121043	Lê Nguyễn Ngọc	Mai	08/05/2003	2	
21	121044	Thân Thuận	Minh	07/08/2002	2	
22	121045	Nguyễn Tuấn	Nam	30/01/2003	3	
23	121047	Nguyễn Thị Thanh	Nga	25/10/2003	3	
24	121048	Ngô Nguyễn Ngọc	Nguyên	06/04/2003	3	
25	121049	Nguyễn Vô Thành	Nhân	11/08/2003	3	
26	121050	Nguyễn Ngọc Ý	Nhi	30/08/2003	3	
27	121051	Thái Hoàng Uyên	Nhi	09/09/2003	3	
28	121053	Trịnh Hiểu	Phi	07/05/2003	3	
29	121054	Lê Trường	Phúc	02/01/2003	3	
30	121056	Nguyễn Thế	Phúc	06/06/2003	3	
31	121057	Trần Đoàn Gia	Phúc	06/03/2003	3	
32	121058	Trần Việt	Phúc	06/08/2003	3	
33	121059	Lê Minh Hoàng	Phụng	19/07/2003	3	
34	121063	Nguyễn Lệ	Quyên	07/06/2003	3	
35	121065	Nguyễn Hoàng	Sang	25/09/2003	3	
36	121070	Chu Tiến	Thành	26/10/2003	4	
37	121072	Trần Ngọc Thanh	Thảo	19/06/2003	4	
38	121074	Trần Ngô Đức	Thắng	14/12/2003	4	
39	121077	Phạm Nguyễn Nhật	Thuận	27/10/2003	4	
40	121078	Nguyễn Ngọc Anh	Thy	16/03/2003	4	
41	121086	Nguyễn	Võ	23/10/2003	4	
42	121087	Tạ Thanh	Vũ	24/11/2003	4	
43	121088	Trần Thái Thảo	Vy	01/01/2003	4	

Danh sách này có 43 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH THI HỌC KỲ 1
LỚP: 12A3

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	122006	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	02/11/2003	5	
2	122009	Trần Ngọc Vàng	Anh	08/01/2003	5	
3	122010	Trần Tất	Anh	06/06/2003	5	
4	122015	Nguyễn Gia	Bảo	08/03/2003	5	
5	122016	Nguyễn Vũ Hoàng	Bảo	14/08/2003	5	
6	122024	Lê Nguyễn Tuấn	Duy	24/01/2003	6	
7	122026	Nguyễn Cao	Duy	12/04/2003	6	
8	122029	Đặng Quý	Dương	27/12/2003	6	
9	122031	Trần Thái	Dương	22/10/2003	6	
10	122039	Phạm Nguyễn Thu	Hà	17/12/2003	6	
11	122044	Nguyễn Vũ Ngọc	Hân	07/05/2003	6	
12	122045	Ninh Song	Hiệp	11/07/2003	6	
13	122047	Lê Trung	Hòa	16/01/2003	7	
14	122048	Phạm Bảo	Hoàng	03/07/2003	7	
15	122049	Nguyễn Việt	Hùng	22/02/2003	7	
16	122053	Nguyễn Tô Gia	Huy	30/04/2003	7	
17	122055	Tô Gia	Huy	26/11/2003	7	
18	122061	Bùi Lê Phước	Hung	27/09/2003	7	
19	122067	Lê Gia	Khánh	22/12/2003	7	
20	122070	Nguyễn Duy	Khoa	06/07/2003	8	
21	122074	Bùi Tuấn	Kiệt	07/01/2003	8	
22	122080	Huỳnh Đăng Duy	Long	21/08/2003	8	
23	122082	Nguyễn Tiến	Lộc	11/05/2003	8	
24	122089	Hoàng Kim	Ngân	13/12/2003	8	
25	122097	Nguyễn Huỳnh Bảo	Ngọc	16/08/2003	9	
26	122101	Nguyễn Vũ Thảo	Nguyên	12/09/2003	9	
27	122102	Tôn Ngọc Thảo	Nguyên	03/05/2003	9	
28	122108	Lê Thị Yến	Nhi	23/04/2003	9	
29	122109	Lê Thụy Thanh	Nhi	15/02/2003	9	
30	122113	Bùi Dương Bảo	Như	28/03/2003	9	
31	122118	Phạm Nhật	Phi	16/11/2003	10	
32	122119	Trần Quốc	Phong	11/01/2003	10	
33	122125	Lê Phước Duy	Phúc	16/09/2003	10	
34	122144	Nguyễn Phúc	Thiên	10/08/2003	11	
35	122146	Phạm Trân	Thơ	16/10/2003	11	
36	122148	Lê Hoàng Uyên	Thư	22/08/2003	11	
37	122150	Nguyễn Vũ Anh	Thư	11/08/2003	11	
38	122157	Phùng Thanh	Tiền	14/03/2003	11	
39	122158	Nguyễn Thị Thanh	Trang	23/10/2003	11	
40	122163	Nguyễn Thành	Trí	15/10/2003	12	
41	122164	Nguyễn Ngọc Lan	Trình	16/10/2003	12	
42	122166	Phan Duy	Trọng	14/08/2003	12	
43	122172	Hoàng Bảo	Uyên	06/01/2003	12	
44	122175	Nguyễn Huy	Vinh	27/03/2003	12	
45	122181	Huỳnh Hồng Ngọc	Vy	26/11/2003	12	

Danh sách này có 45 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH THI HỌC KỲ 1
LỚP: 12A4

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	122005	Mai Lê Tuyết	Anh	14/02/2003	5	
2	122011	Trương Kim	Anh	24/06/2003	5	
3	122012	Võ Bạch Minh	Anh	30/12/2003	5	
4	122013	Võ Ngọc Vân	Anh	08/08/2003	5	
5	122017	Trần Gia	Bảo	02/10/2003	5	
6	122019	Trịnh Thanh	Bình	03/12/2003	5	
7	122021	Phạm Bích	Châu	07/08/2003	5	
8	122022	Lê Thị Kim	Chi	21/11/2003	5	
9	122025	Ngô Lê Quốc	Duy	19/03/2003	6	
10	122030	Phan Cảnh	Dương	17/11/2003	6	
11	122033	Lý Thành	Đạt	28/10/2003	6	
12	122038	Lê Phạm Ngân	Hà	04/07/2003	6	
13	122040	Nguyễn Trương Hồng	Hạnh	07/07/2003	6	
14	122042	Phạm Phú Song	Hào	15/05/2003	6	
15	122046	Đoàn Lê Công	Hiếu	20/09/2003	6	
16	122056	Trịnh Đoàn Gia	Huy	27/10/2003	7	
17	122057	Võ Hoàng Nhật	Huy	28/10/2003	7	
18	122063	Đỗ Phạm Thiên	Hương	31/08/2003	7	
19	122064	Đinh Quang	Khải	27/08/2003	7	
20	122066	Nguyễn Duy	Khang	31/10/2003	7	
21	122069	Đặng Bá	Khoa	31/05/2003	7	
22	122071	Đặng Bá	Khôi	31/05/2003	8	
23	122072	Lê Phước Minh	Khôi	30/10/2003	8	
24	122077	Nguyễn Thị Phương	Liên	02/07/2003	8	
25	122079	Nguyễn Trục	Linh	26/12/2003	8	
26	122086	Lê Khắc Trung	Nam	20/11/2003	8	
27	122088	Trần Trọng	Nam	15/04/2003	8	
28	122090	Nguyễn Dương Kim	Ngân	05/08/2003	8	
29	122095	Trần Minh Khánh	Nghĩa	08/10/2003	9	
30	122099	Trương Thúy	Ngọc	03/10/2003	9	
31	122115	Nguyễn Châu Thảo	Như	22/09/2003	9	
32	122122	Nguyễn Thiên	Phú	22/10/2003	10	
33	122128	Lê Kiều	Phương	24/03/2003	10	
34	122130	Trần Thị Tuyết	Phương	09/06/2003	10	
35	122131	Trần Thị	Phượng	10/02/2003	10	
36	122142	Trần Minh	Thi	25/02/2003	11	
37	122149	Lê Nguyễn Đoan	Thư	16/08/2003	11	
38	122152	Phan Quỳnh Nhã	Thư	15/10/2003	11	
39	122153	Trần Lâm Anh	Thư	04/11/2003	11	
40	122155	Nguyễn Phạm Bảo	Thy	05/08/2003	11	
41	122156	Trần Ngọc Mỹ	Tiên	04/08/2003	11	
42	122162	Trần Ngọc Phương	Trâm	17/09/2003	12	
43	122170	Đỗ Phương	Uyên	13/12/2003	12	
44	122177	Nguyễn	Vũ	09/06/2003	12	
45	122179	Bùi Tường	Vy	24/04/2003	12	
46	122182	Huỳnh Lê Hải	Vy	08/05/2003	12	

Danh sách này có 46 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH THI HỌC KỲ 1
LỚP: 12A5

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	122002	Nguyễn Nguyễn Duy	An	17/04/2003	5	
2	122003	Đỗ Cao Văn	Anh	30/03/2003	5	
3	122004	Hoàng Phương	Anh	25/10/2003	5	
4	122007	Nguyễn Quốc	Anh	21/12/2003	5	
5	122014	Đỗ Gia	Bảo	03/11/2003	5	
6	122018	Phạm Lê Thanh	Bình	20/01/2003	5	
7	122020	Lê Sỹ	Cánh	16/02/2003	5	
8	122023	Nguyễn Thụy Thùy	Dung	18/08/2003	5	
9	122027	Nguyễn Đức	Duy	10/11/2003	6	
10	122032	Trần Quốc	Đại	03/01/2003	6	
11	122034	Huỳnh Minh	Đăng	23/11/2003	6	
12	122037	Nguyễn Trần Hữu	Đức	15/01/2003	6	
13	122043	Huỳnh Gia	Hân	19/04/2003	6	
14	122050	Tạ Phi	Hùng	02/01/2003	7	
15	122051	Trần Phi	Hùng	16/09/2003	7	
16	122052	Nguyễn Bảo	Huy	15/07/2003	7	
17	122059	Trần Phạm Như	Huyền	14/02/2003	7	
18	122062	Đặng Huỳnh Lan	Hương	28/08/2003	7	
19	122065	Lương Trần Hữu	Khang	03/09/2003	7	
20	122068	Trần Minh	Khiêm	09/09/2003	7	
21	122075	Trần Thị Thúy	Lành	22/10/2003	8	
22	122081	Võ Thành	Long	21/07/2003	8	
23	122083	Trần Lê Trúc	Mai	03/12/2003	8	
24	122091	Nguyễn Thị Yến	Ngân	21/07/2003	8	
25	122092	Nguyễn Trương Thu	Ngân	18/12/2003	8	
26	122093	Phạm Bùi Bảo	Ngân	28/04/2003	9	
27	122094	Phạm Trần Mạnh	Nghi	19/06/2003	9	
28	122098	Phạm Mỹ	Ngọc	17/12/2003	9	
29	122103	Huỳnh Anh	Nguyễn	21/11/2003	9	
30	122104	Đỗ Đức Minh	Nhật	21/09/2003	9	
31	122105	Phạm Trung	Nhật	04/11/2003	9	
32	122112	Trần Tuyết	Nhi	05/08/2003	9	
33	122116	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	09/06/2003	10	
34	122120	Lê Gia	Phú	31/08/2003	10	
35	122121	Nguyễn Hoàng Minh	Phú	22/09/2003	10	
36	122123	Phạm Hữu	Phú	18/11/2003	10	
37	122124	Lê Ân Hồng	Phúc	16/12/2003	10	
38	122127	Huỳnh Thị Thanh	Phương	17/03/2003	10	
39	122133	Lê Đàm	Quân	07/02/2003	10	
40	122135	Nguyễn Chương	Quỳnh	27/04/2003	10	
41	122141	Nguyễn Xuân	Thảo	02/03/2003	11	
42	122165	Phạm Ngọc	Trình	07/04/2003	12	
43	122167	Nguyễn Phạm Thanh	Tú	24/10/2003	12	
44	122168	Dương Trung	Tuấn	13/05/2003	12	
45	122169	Lương Quang	Tuấn	06/11/2003	12	
46	122174	Nguyễn Ngọc Khánh	Vân	18/01/2003	12	
47	122176	Vũ Quang	Vinh	27/03/2003	12	

Danh sách này có 47 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH THI HỌC KỲ 1
LỚP: 12A6

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	122001	Huỳnh Mỹ	An	19/12/2003	5	
2	122008	Nguyễn Thị Kim	Anh	08/07/2003	5	
3	122028	Bùi Mạc	Dương	08/02/2003	6	
4	122035	Nguyễn Hải	Đăng	25/01/2003	6	
5	122036	Hoàng Minh	Đức	20/08/2003	6	
6	122041	Huỳnh Thiệu	Hào	02/03/2003	6	
7	122054	Phan Gia	Huy	13/11/2003	7	
8	122058	Phan Thu	Huyền	27/07/2003	7	
9	122060	Nguyễn Thọ	Huỳnh	08/02/2003	7	
10	122073	Du Gia	Khương	11/07/2003	8	
11	122076	Nguyễn Phúc Bảo	Lâm	27/02/2003	8	
12	122078	Nguyễn Anh Nhật	Linh	01/12/2003	8	
13	122084	Võ Ngọc Khánh	Mai	04/09/2003	8	
14	122085	Phan Gia	Minh	08/04/2003	8	
15	122087	Trần Phương	Nam	13/07/2003	8	
16	122096	Đinh Hồng	Ngọc	12/06/2003	9	
17	122100	Nguyễn Hoàng	Nguyễn	28/05/2003	9	
18	122106	Trần Nguyễn Quang	Nhật	13/08/2003	9	
19	122107	Dương Tường Ý	Nhi	03/10/2003	9	
20	122110	Lê Trương Thiên	Nhi	07/02/2003	9	
21	122111	Trần Ngọc Yến	Nhi	01/07/2003	9	
22	122114	Lương Tâm	Như	16/05/2003	9	
23	122117	Tôn Nữ Quỳnh	Như	21/06/2003	10	
24	122126	Đào Lê Uyên	Phương	07/04/2003	10	
25	122129	Nguyễn Đăng	Phương	26/03/2003	10	
26	122132	Hứa Hồng Minh	Quân	14/06/2003	10	
27	122134	Võ Hoàng	Quân	28/03/2003	10	
28	122136	Bùi Đoàn Thế	Sang	07/06/2003	10	
29	122137	Trần Nguyễn Đăng	Tâm	21/09/2003	10	
30	122138	Nguyễn Duy	Tân	16/01/2003	10	
31	122139	Nguyễn Hoàng	Tân	07/03/2003	11	
32	122140	Nguyễn Thanh	Thảo	25/07/2003	11	
33	122143	Trần Xuân Khánh	Thị	03/10/2003	11	
34	122145	Hà Duy	Thịnh	25/07/2003	11	
35	122147	Nguyễn Cao Nhật	Thủy	21/02/2003	11	
36	122151	Phạm Minh	Thư	27/07/2003	11	
37	122154	Lê Duy	Thức	19/01/2003	11	
38	122159	Phạm Thị Quỳnh	Trang	06/01/2003	11	
39	122160	Nguyễn Du Quế	Trâm	10/01/2003	11	
40	122161	Nguyễn Thị Bích	Trâm	30/10/2003	11	
41	122171	Đỗ Phương	Uyên	26/08/2003	12	
42	122173	Trần Nguyễn Hoàng	Uyên	07/02/2002	12	
43	122178	Phạm Uy	Vũ	12/11/2003	12	
44	122180	Đồng Thị Khánh	Vy	07/09/2003	12	
45	122183	Nguyễn Gia Tường	Vy	03/01/2003	12	

Danh sách này có 45 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH THI HỌC KỲ 1
LỚP: 12B

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	123001	Đoàn Ngọc	Anh	01/02/2003	13	
2	123002	Lê Hồng	Anh	22/07/2003	13	
3	123003	Phí Thị Phương	Anh	20/10/2003	13	
4	123004	Vũ Hoàng	Anh	19/05/2003	13	
5	123005	Lã Thị Ngọc	Ánh	06/11/2003	13	
6	123006	Nguyễn Thùy	Dương	23/07/2003	13	
7	123007	Trần Tuấn	Đạt	16/07/2003	13	
8	123008	Bùi Mai Bảo	Hân	26/03/2003	13	
9	123009	Hoàng Minh	Hùng	11/08/2003	13	
10	123010	Lâm Gia	Huy	12/04/2003	13	
11	123011	Nguyễn Minh	Hưng	16/04/2003	13	
12	123012	Hoàng Bảo	Khiêm	10/10/2003	13	
13	123013	Lê Văn Minh	Khoa	01/01/2003	13	
14	123014	Nguyễn Thị Huỳnh	Khuê	20/03/2003	13	
15	123015	Huỳnh Thanh	Lam	29/08/2003	13	
16	123016	Phạm Như	Linh	04/02/2003	13	
17	123017	Lê Ngọc Nguyên	Minh	24/11/2003	13	
18	123018	Trương Đức	Minh	26/11/2003	13	
19	123019	Phan Nguyễn Bảo	Ngân	14/03/2003	13	
20	123020	Võ Lê Bảo	Nghi	13/03/2003	13	
21	123021	Hồ Hồng	Ngọc	29/11/2003	13	
22	123022	Trần Vĩnh Bảo	Ngọc	15/08/2003	13	
23	123023	Nguyễn Hạnh	Nguyên	20/10/2003	13	
24	123024	Nguyễn Hồ Phương	Nhân	27/07/2003	13	
25	123025	Nguyễn Khanh	Nhi	12/03/2003	14	
26	123026	Cao Phan Nam	Phương	20/12/2003	14	
27	123027	Trần Hoàng	Phương	27/11/2003	14	
28	123028	Nguyễn Hà Anh	Quân	08/02/2003	14	
29	123029	Vương Tú	Quyên	28/06/2003	14	
30	123030	Phan Phương	Quỳnh	24/11/2003	14	
31	123031	Lý Thái	Son	15/03/2003	14	
32	123032	Huỳnh Nguyễn Quốc	Thanh	25/02/2003	14	
33	123033	Lê Thị Thanh	Thảo	01/01/2003	14	
34	123034	Mai Tuyết Anh	Thư	23/05/2003	14	
35	123035	Võ Anh	Thư	21/12/2003	14	
36	123036	Võ Bảo	Tiên	07/02/2003	14	
37	123037	Tạ Minh	Trí	04/10/2003	14	
38	123038	Tăng Phương	Trình	05/01/2003	14	
39	123039	Võ Đoan	Trình	24/04/2003	14	
40	123040	Bùi Mỹ	Tú	03/10/2003	14	
41	123041	Đào Duy	Tường	31/03/2003	14	
42	123042	Lê Phương	Uyên	09/10/2003	14	
43	123043	Nguyễn Thị Thảo	Uyên	16/04/2003	14	
44	123044	Nguyễn Trần Kim	Uyên	22/08/2003	14	
45	123045	Nguyễn Hoàng	Vân	19/05/2003	14	
46	123046	Nguyễn Ý	Vân	04/10/2003	14	
47	123047	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	02/12/2003	14	
48	123048	Trần Nguyễn Như	Ý	31/03/2003	14	

Danh sách này có 48 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH THI HỌC KỲ 1

LỚP: 12CA

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	125001	Trần Thúy	Anh	02/09/2003	15	
2	125002	Trịnh Gia	Bách	13/08/2003	15	
3	125003	Lương Gia	Cát	16/11/2003	15	
4	125004	Lê Đỗ Linh	Chi	26/10/2003	15	
5	125005	Nguyễn Bạch Hoài	Diễm	22/11/2003	15	
6	125006	Lương Hồ Khánh	Duy	21/04/2003	15	
7	125007	Võ Anh	Duy	12/08/2003	15	
8	125008	Nguyễn Hương	Duyên	17/09/2003	15	
9	125009	Bùi Châu Khánh	Đan	23/01/2003	15	
10	125010	Nguyễn Quỳnh	Giang	16/09/2003	15	
11	125011	Trần Đình Lê	Hoàng	10/06/2003	15	
12	125012	Nguyễn Quốc	Huy	25/01/2003	15	
13	125013	Phạm Gia	Huy	17/06/2003	15	
14	125014	Đồng Quốc	Hưng	18/04/2003	15	
15	125015	Nguyễn Trần Minh	Khang	11/10/2003	15	
16	125016	Nguyễn Minh	Khôi	29/07/2003	16	
17	125017	Trần Tuấn	Kiệt	29/04/2003	16	
18	125018	Huỳnh Ngọc Xuân	Lan	25/09/2003	16	
19	125019	Từ Ngọc Khánh	Linh	07/08/2003	16	
20	125020	Bùi Thị Xuân	Lương	13/11/2003	16	
21	125021	Đặng Võ Anh	Minh	04/11/2003	16	
22	125022	Hoàng Nhật	Minh	13/07/2003	16	
23	125023	Phạm Thị Quỳnh	Nga	29/05/2003	16	
24	125024	Ngô Quỳnh	Như	24/12/2003	16	
25	125025	Đặng Yến	Phương	13/03/2003	16	
26	125026	Trần Hồng Mai	Phương	07/11/2003	16	
27	125027	Phạm Quang	Thái	16/09/2003	16	
28	125028	Hà Doãn Anh	Thư	04/06/2003	16	
29	125029	Trần Anh	Thư	10/01/2003	16	
30	125030	Văn Lê Mỹ	Uyên	04/05/2003	16	

Danh sách này có 30 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH THI HỌC KỲ 1
LỚP: 12CH

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	126001	Đoàn Quỳnh	Anh	31/05/2003	17	
2	126002	Nguyễn Đoàn Văn	Anh	08/11/2003	17	
3	126003	Nguyễn Vỹ	Anh	13/06/2003	17	
4	126004	Phạm Nguyễn Tuấn	Anh	31/07/2003	17	
5	126005	Vũ Nguyễn Văn	Anh	26/12/2003	17	
6	126006	Nguyễn Vũ Xuân	Bách	11/08/2003	17	
7	126007	Văn Chí	Bảo	07/08/2003	17	
8	126008	Võ Thị Ngọc	Bình	06/04/2003	17	
9	126009	Huỳnh Trí	Dũng	04/11/2003	17	
10	126010	Hoàng Phan Minh	Dương	15/12/2003	17	
11	126011	Nguyễn Lê Ngọc	Đức	25/10/2003	17	
12	126012	Nguyễn Thị Việt	Hà	12/11/2003	17	
13	126013	Đỗ Nguyễn Anh	Khoa	08/08/2003	17	
14	126014	Hồ Nguyễn Bảo	Lân	11/10/2003	17	
15	126015	Mai Phùng Huyền	My	15/01/2003	17	
16	126016	Trần Lê Hà	My	02/11/2003	17	
17	126017	Thái Dương Phương	Nam	03/11/2003	17	
18	126018	Du Long	Ngân	28/03/2003	18	
19	126019	Lê Thành	Nhân	10/09/2003	18	
20	126020	Lê Phạm Yến	Nhi	01/08/2003	18	
21	126021	Đỗ Thị Hồng	Nhung	06/09/2003	18	
22	126022	Lê Diễm	Quỳnh	15/12/2003	18	
23	126023	Nguyễn Ngọc Trúc	Quỳnh	26/04/2003	18	
24	126024	Trần Xuân	Quỳnh	16/12/2003	18	
25	126025	Bùi Đỗ Tấn	Thịnh	19/05/2003	18	
26	126026	Huỳnh Lê Ngọc	Thông	24/09/2003	18	
27	126027	Bùi Thị Kim	Thư	14/06/2003	18	
28	126028	Vũ Ngọc Bảo	Trâm	27/07/2003	18	
29	126029	Hoàng Anh	Trúc	14/04/2003	18	
30	126030	Phan Đình	Trung	07/02/2003	18	
31	126031	Huỳnh Ngọc Thanh	Vân	29/04/2003	18	
32	126032	Phạm Hoàng Yến	Vi	03/03/2003	18	
33	126033	Trương Nguyễn Thủy	Vy	28/06/2003	18	

Danh sách này có 33 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH THI HỌC KỲ 1

LỚP: 12CL

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	127001	Lại Minh	Anh	01/08/2003	19	
2	127002	Nguyễn Quỳnh	Anh	29/05/2003	19	
3	127003	Nguyễn Tuấn	Anh	12/01/2003	19	
4	127004	Trần Xuân	Đạt	13/10/2003	19	
5	127005	Nguyễn Tiến	Đức	11/12/2003	19	
6	127006	Phan Trường	Giang	18/02/2003	19	
7	127007	Hoàng Minh	Hiếu	19/09/2003	19	
8	127008	Phạm Hữu	Huệ	03/04/2003	19	
9	127009	Đặng Gia	Huy	04/09/2003	19	
10	127010	Phạm Lê	Huy	25/04/2003	19	
11	127011	Trần Gia	Huy	16/05/2003	19	
12	127012	Võ Trần Phước	Huy	30/01/2003	19	
13	127013	Trịnh Quang	Hưng	06/07/2003	19	
14	127014	Võ Huỳnh Đăng	Khôi	06/11/2003	19	
15	127015	Nguyễn Mạnh	Khương	04/09/2003	19	
16	127016	Nguyễn Mai Ngọc	Minh	09/03/2003	20	
17	127017	Nguyễn Tổ	Nga	09/01/2003	20	
18	127018	Nguyễn Hữu	Nghĩa	28/10/2003	20	
19	127019	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	17/11/2003	20	
20	127020	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	12/04/2003	20	
21	127021	Nguyễn Hoài Đông	Nhi	04/12/2003	20	
22	127022	Lưu Huỳnh Minh	Nhật	12/09/2003	20	
23	127023	Đào Anh	Quân	28/10/2003	20	
24	127024	Nguyễn Hiền Dương	Quý	07/02/2003	20	
25	127025	Nguyễn Đình	Thắng	31/01/2003	20	
26	127026	Nguyễn Thị Ngọc	Thùy	26/11/2003	20	
27	127027	Trần Quốc	Trung	01/01/2003	20	
28	127028	Hồ Thủy	Uyên	16/01/2003	20	
29	127029	Mai Trọng	Việt	12/09/2003	20	

Danh sách này có 29 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH THI HỌC KỲ 1
LỚP: 12CT

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	128001	Phan Thúy	Anh	25/01/2003	21	
2	128002	Vũ Hoàng	Anh	20/10/2003	21	
3	128003	Trần Kỳ	Duyên	25/11/2003	21	
4	128004	Phùng Ngọc	Hân	31/08/2003	21	
5	128005	Trần Đăng	Hoàng	28/11/2003	21	
6	128006	Nguyễn Duy Tấn	Hùng	28/01/2003	21	
7	128007	Tạ Ngọc Gia	Huy	17/09/2003	21	
8	128008	Đinh Vĩnh Huy	Khang	23/07/2003	21	
9	128009	Võ Hoàng	Khang	28/06/2003	21	
10	128010	Hồ Đoàn Minh	Khoa	12/07/2003	21	
11	128011	Vũ Tuấn	Kiệt	17/10/2003	21	
12	128012	Lê Trần Thùy	Linh	25/10/2003	21	
13	128013	Đặng Thị Ngọc	Mai	10/09/2003	21	
14	128014	Võ Nhật	Nam	28/01/2003	21	
15	128015	Phạm Xuân	Nghi	07/10/2003	22	
16	128016	Đào Phương	Ngọc	02/10/2003	22	
17	128017	Nguyễn Thiên	Phú	22/04/2003	22	
18	128018	Khuru Thành	Tài	20/03/2003	22	
19	128019	Lê Quang Thành	Tài	24/02/2003	22	
20	128020	Nguyễn Thành	Tài	08/12/2003	22	
21	128021	Lê Ngọc	Thạch	10/08/2003	22	
22	128022	Đoàn Viết	Thanh	07/01/2003	22	
23	128023	Nguyễn Ngọc	Thành	13/02/2003	22	
24	128024	Lê Đức	Thắng	02/06/2003	22	
25	128025	Từ Minh	Thuận	12/03/2003	22	
26	128026	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	16/11/2003	22	
27	128027	Hà Mai Phương	Uyên	28/03/2003	22	
28	128028	Phan Thúy	Vy	25/01/2003	22	

Danh sách này có 28 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH THI HỌC KỲ 1
LỚP: 12CV

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	129001	Âu Dương Hồng	An	19/06/2003	23	
2	129002	Nguyễn Thị Phương	An	21/10/2003	23	
3	129003	Trần Thị Hải	An	30/12/2003	23	
4	129004	Mai Vũ Trâm	Anh	22/09/2003	23	
5	129005	Ngô Ngọc	Anh	11/06/2003	23	
6	129006	Trương Quỳnh	Anh	11/08/2003	23	
7	129007	Đặng Mai Trúc	Hải	15/08/2003	23	
8	129008	Lê Minh	Hoàng	26/10/2003	23	
9	129009	Nguyễn Trần Vân	Khanh	18/08/2003	23	
10	129010	Nguyễn Thị Bích	Liều	04/05/2003	23	
11	129011	Nguyễn Đình Hải	Linh	12/08/2003	23	
12	129012	Trần Phương	Linh	28/01/2003	23	
13	129013	Trần Gia	Lynh	20/03/2003	23	
14	129014	Phạm Thị Ngọc	Mai	28/12/2003	23	
15	129015	Phan Nguyễn Thanh	Mai	24/12/2003	23	
16	129016	Nguyễn Thị Bình	Minh	14/02/2003	24	
17	129017	Nguyễn Thị Bảo	Nghi	05/12/2003	24	
18	129018	Phạm Thị Mỹ	Ngọc	28/06/2003	24	
19	129019	Dương Bảo	Nhi	21/03/2003	24	
20	129020	Nguyễn Trương Thiệu	Nhi	26/08/2003	24	
21	129021	Nguyễn Hoàng Khánh	Quỳnh	09/03/2003	24	
22	129022	Nguyễn Lê Trúc	Quỳnh	31/07/2003	24	
23	129023	Dương Hồng An	Thái	02/01/2003	24	
24	129024	Nguyễn Bùi Thanh	Thảo	19/06/2003	24	
25	129025	Võ Hồ Thanh	Thảo	22/10/2003	24	
26	129026	Đặng Nữ Huyền	Trang	19/08/2003	24	
27	129027	Nguyễn Phúc Bảo	Trâm	09/08/2003	24	
28	129028	Nguyễn Hoàng Thanh	Trúc	02/11/2003	24	
29	129029	Trần Minh	Vy	21/03/2003	24	
30	129030	Hồng Ngọc Như	Ý	19/01/2003	24	

Danh sách này có 30 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH THI HỌC KỲ 1
LỚP: 12D1

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	124002	Huỳnh Nguyễn Hoài	An	02/12/2003	25	
2	124003	Huỳnh Nguyễn Phương	An	14/04/2003	25	
3	124005	Nguyễn Đức	An	14/09/2003	25	
4	124008	Bùi Nguyễn Minh	Anh	06/11/2003	25	
5	124010	Hoàng Thị Ngọc	Anh	25/08/2003	25	
6	124011	Nguyễn Hoàng Văn	Anh	14/08/2003	25	
7	124014	Thái Thục Minh	Anh	11/11/2003	25	
8	124024	Đặng Ngọc Bảo	Châu	25/11/2003	26	
9	124028	Lê Mai Phương	Duyên	23/04/2003	26	
10	124035	Trịnh Đình	Đình	28/10/2003	26	
11	124038	Lê Thị Thu	Hà	24/12/2003	26	
12	124039	Nguyễn Phước Kim	Hà	15/06/2003	26	
13	124045	Lê Hoàng	Hân	19/07/2003	27	
14	124046	Lê Hoàng Gia	Hân	07/11/2003	27	
15	124048	Vũ Thanh	Hiền	25/07/2003	27	
16	124050	Trần Đăng	Hoàng	19/07/2003	27	
17	124058	Đoàn Ngọc Quỳnh	Hương	19/06/2003	27	
18	124059	Nguyễn Thu	Hương	31/07/2003	27	
19	124069	Võ Phan Tuấn	Kiệt	21/02/2003	28	
20	124072	Lê Ngọc Hà	Linh	23/10/2003	28	
21	124073	Nguyễn Nhật	Linh	05/06/2003	28	
22	124075	Trần Thị Phương	Linh	29/03/2003	28	
23	124077	Dương Thị Phương	Loan	08/06/2003	28	
24	124079	Nguyễn Trần Hoàng	Long	04/07/2003	28	
25	124082	Phạm Thanh	Mai	11/10/2003	28	
26	124084	Hoàng Quốc	Minh	07/06/2003	28	
27	124087	Võ Gia	Minh	21/12/2003	28	
28	124088	Nguyễn Ngọc	My	14/02/2003	28	
29	124089	Phạm Hoàng Trúc	My	12/01/2003	29	
30	124093	Tôn Nữ Thanh	Ngân	26/05/2003	29	
31	124099	Phan Như	Ngọc	07/06/2003	29	
32	124100	Võ Ngọc Minh	Nguyên	13/01/2003	29	
33	124103	Nguyễn Thị Yến	Nhi	01/01/2003	29	
34	124106	Nguyễn Trần Tố	Như	25/01/2003	29	
35	124107	Nguyễn Trần Hồng	Phúc	29/04/2003	29	
36	124109	Lương Xuân	Phương	22/03/2003	29	
37	124111	Nguyễn Thị Thu	Phương	21/01/2003	30	
38	124113	Vũ Hải	Phượng	21/02/2003	30	
39	124114	Nguyễn Trần Minh	Quang	11/11/2003	30	
40	124119	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	27/08/2003	30	
41	124120	Bùi Hữu	Tài	24/11/2003	30	
42	124122	Lê Nguyễn Đức	Tân	10/07/2003	30	
43	124123	Lê Phạm Phương	Thảo	27/01/2003	30	
44	124124	Huỳnh Trần Hoài	Thu	03/09/2003	30	
45	124127	Nguyễn Trần Anh	Thy	26/10/2003	30	
46	124128	Trần Anh	Thy	24/09/2003	30	
47	124130	Phạm Hoàng Thủy	Tiên	08/07/2003	30	
48	124131	Châu Hoàng Chí	Tôn	12/10/2003	30	
49	124134	Nguyễn Trần Phương	Trâm	01/04/2003	31	
50	124139	Bùi Đức Anh	Tú	02/10/2003	31	

Danh sách này có 50 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH THI HỌC KỲ 1
LỚP: 12D2

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	124001	Đào Ngọc Hương	An	29/12/2003	25	
2	124004	Nguyễn Đình Thủy	An	02/12/2003	25	
3	124006	Phạm Thị Bình	An	15/06/2003	25	
4	124012	Nguyễn Thị Lan	Anh	13/04/2003	25	
5	124015	Trịnh Hoàng Kim	Anh	14/03/2003	25	
6	124016	Võ Ngọc	Anh	07/08/2003	25	
7	124018	Phan Lê Hồng	Ánh	30/07/2003	25	
8	124020	Lê Hồng	Ân	16/06/2003	25	
9	124021	Nguyễn Thy Thy	Ân	25/06/2003	25	
10	124023	Nguyễn An	Bình	30/07/2003	26	
11	124030	Bùi Hải	Dương	30/01/2003	26	
12	124031	Nguyễn Thùy	Dương	13/01/2003	26	
13	124033	Nguyễn Huỳnh Tấn	Đạt	23/11/2003	26	
14	124036	Trần Lê Minh	Đức	14/02/2003	26	
15	124037	Nguyễn Ngọc Phương	Giao	22/03/2003	26	
16	124040	Thái Ngọc Ngân	Hà	02/06/2003	26	
17	124041	Trần Khánh	Hạ	29/07/2003	26	
18	124042	Huỳnh Anh	Hào	18/03/2003	26	
19	124044	Cao Trần Ngọc	Hân	10/04/2003	26	
20	124051	Lê Văn	Huy	14/07/2003	27	
21	124052	Vũ Đức	Huy	04/06/2003	27	
22	124055	Nguyễn Như	Huỳnh	28/12/2003	27	
23	124056	Đoàn Tất Minh	Hưng	21/02/2003	27	
24	124061	Ngô Huỳnh Minh	Kha	13/11/2003	27	
25	124063	Trần Lê	Khanh	27/10/2003	27	
26	124064	Trần Minh	Khoa	29/05/2003	27	
27	124066	Phạm Minh	Khuê	25/12/2003	27	
28	124067	Thạch Nguyễn Lam	Khuê	23/11/2003	28	
29	124071	Huỳnh Ngọc Khánh	Linh	06/04/2003	28	
30	124074	Phan Thùy	Linh	05/11/2003	28	
31	124078	Huỳnh Ngọc Kim	Loan	03/10/2003	28	
32	124080	Lý Thị Ngọc	Mai	01/04/2003	28	
33	124086	Nguyễn Thị Khánh	Minh	10/07/2003	28	
34	124090	Tăng Thành	Nam	10/04/2003	29	
35	124096	Đặng Khánh	Ngọc	10/02/2003	29	
36	124104	Châu Thanh	Như	30/10/2003	29	
37	124108	Phạm Nguyễn Gia	Phúc	08/09/2003	29	
38	124110	Nguyễn Hoàng Mai	Phương	31/03/2003	29	
39	124116	Lê Mỹ	Quân	30/11/2003	30	
40	124117	Mai Nhã	Quyên	12/07/2003	30	
41	124118	Trịnh Lưu Ngọc Tú	Quyên	15/12/2003	30	
42	124121	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	23/01/2003	30	
43	124125	Trần Phạm Bảo	Thu	30/04/2001	30	
44	124129	Hoàng Thị Hà	Tiên	15/03/2003	30	
45	124133	Nguyễn Thị Xuân	Trang	07/11/2003	31	
46	124138	Trần Nguyễn Phương	Trình	27/01/2003	31	
47	124141	Diệp Lê Khánh	Uyên	25/10/2003	31	
48	124142	Nguyễn Lê	Uyên	08/12/2003	31	
49	124145	Phạm Hoài Thảo	Vân	12/08/2002	31	
50	124148	Trào Ngọc Thảo	Vy	27/02/2003	31	

Danh sách này có 50 học sinh

DANH SÁCH THÍ SINH THI HỌC KỲ 1
LỚP: 12D3

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Phòng thi	Ghi chú
1	124007	Võ Phan Thúy	An	22/04/2003	25	
2	124009	Đinh Nhã	Anh	24/03/2003	25	
3	124013	Phạm Kim	Anh	23/07/2003	25	
4	124017	Đoàn Thị Ngọc	Ánh	31/07/2003	25	
5	124019	Trương Thị Ngọc	Ánh	03/10/2003	25	
6	124022	Đặng Thế	Bảo	04/05/2003	25	
7	124025	Vũ Thị Quý	Châu	23/06/2003	26	
8	124026	Trương Văn	Cường	29/10/2003	26	
9	124027	Nguyễn Hạnh	Dung	12/12/2003	26	
10	124029	Phạm Trần Thái	Duyên	15/12/2003	26	
11	124032	Phan Ngọc Ánh	Dương	14/08/2003	26	
12	124034	Phạm Quốc	Đạt	23/02/2003	26	
13	124043	Phạm Nhật	Hào	08/08/2003	26	
14	124047	Phạm Bảo	Hân	28/11/2003	27	
15	124049	Trần Ngọc Kim	Hiếu	11/08/2003	27	
16	124053	Hoàng Diệu	Huyền	05/12/2003	27	
17	124054	Lê Hồ Diệu	Huyền	28/09/2003	27	
18	124057	Từ	Hung	22/08/2003	27	
19	124060	Phạm Lê	Hương	17/02/2003	27	
20	124062	Lê Nguyễn Phương	Khanh	02/05/2003	27	
21	124065	Hà Tuấn	Khôi	11/03/2003	27	
22	124068	Nguyễn Gia	Kiệt	13/11/2003	28	
23	124070	Cao Thị Mỹ	Linh	17/11/2003	28	
24	124076	Vũ Ngọc Khánh	Linh	02/01/2003	28	
25	124081	Nguyễn Lê Thanh	Mai	25/11/2003	28	
26	124083	Châu Thị Thảo	Mi	06/02/2003	28	
27	124085	Lưu Nguyễn Khánh	Minh	20/06/2003	28	
28	124091	Nguyễn Thị Thúy	Nga	17/10/2003	29	
29	124092	Nguyễn Hoàng Kim	Ngân	26/12/2003	29	
30	124094	Lê Phương	Nghi	19/11/2003	29	
31	124095	Trần Tiếp	Nghi	03/04/2003	29	
32	124097	Lữ Vy Hoài	Ngọc	24/04/2003	29	
33	124098	Nguyễn Hà Minh	Ngọc	23/10/2003	29	
34	124101	Nguyễn Đặng Trúc	Nhân	31/01/2003	29	
35	124102	Nguyễn Thiện	Nhân	02/05/2003	29	
36	124105	Lê Ngọc Tuyết	Như	06/04/2003	29	
37	124112	Nguyễn Thị Yến	Phương	05/03/2003	30	
38	124115	Huỳnh Ngọc Minh	Quân	04/01/2003	30	
39	124126	Trần Minh	Thư	24/11/2003	30	
40	124132	Đặng Thùy	Trang	29/12/2003	30	
41	124135	Võ Ngọc	Trâm	31/07/2003	31	
42	124136	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	14/06/2003	31	
43	124137	Võ Ngọc Bảo	Trân	02/08/2003	31	
44	124140	Nguyễn Thiên Kim	Tuyền	11/01/2003	31	
45	124143	Nguyễn Thị Tú	Uyên	23/01/2003	31	
46	124144	Đặng Thùy	Vân	29/12/2003	31	
47	124146	Hồ Kiều	Vy	30/11/2003	31	
48	124147	Nguyễn Hoài Trúc	Vy	20/07/2003	31	
49	124149	Nguyễn Thị Hải	Yến	30/11/2003	31	
50	124150	Trần Hoàng	Yến	29/03/2003	31	

Danh sách này có 50 học sinh